

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 136-KH/TU ngày 20/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới (Gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW);

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ (Gọi tắt là Nghị quyết số 139/NQ-CP) và Kế hoạch số 136-KH/TU ngày 20/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới (Gọi tắt là Kế hoạch số 136-KH/TU). Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch số 136-KH/TU về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và quyết tâm hành động của các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với các sở, ban, ngành, địa phương để xây dựng, ban hành kế hoạch và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

3. Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thời gian vừa qua để xây dựng và đổi mới các hoạt động bảo vệ, chăm sóc nhằm nâng cao sức khỏe nhân dân; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt

động của các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

4. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu Kế hoạch số 136-KH/TU đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao sức khỏe của người dân tỉnh Lai Châu cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả. Phát triển nền y học khoa học, hiện đại, dân tộc và đại chúng. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế "Thầy thuốc phải như mẹ hiền", năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ chuyên môn sâu. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh ngang tầm với các tỉnh trong khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 68 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 62 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn dưới 35%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 93% với 12 loại vắc xin. Giảm tỷ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn < 42‰; dưới 1 tuổi < 29‰.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi < 31,5%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới < 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 163 cm, nữ 152 cm.
- Phấn đấu trên 70% dân số được quản lý sức khỏe; trên 90% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.
- Đạt 33 giường bệnh, 13 bác sỹ, 1,5 dược sỹ đại học, trên 16 điều dưỡng viên trên 10.000 dân.
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.
- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng còn khoảng 0,38%.

Đến năm 2030:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 70 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 64 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn dưới 30%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 94% với 14 loại vắc xin. Giảm tỷ suất

từ vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn < 40%; dưới 1 tuổi < 26%.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi < 29%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới < 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 164 cm, nữ 153 cm.

- Phần đầu trên 80% dân số được quản lý sức khỏe; trên 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt trên 33 giường bệnh, trên 13 bác sỹ, trên 2 dược sỹ đại học, trên 20 điều dưỡng viên trên 10.000 dân.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 85%.

- Giảm tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng còn 0,33%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW; Kế hoạch số 136-KH/TU đến các đơn vị, chính quyền cơ sở và nhân dân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện và tham mưu cho cấp có thẩm quyền thực hiện các chương trình, đề án, dự án của trung ương, của tỉnh về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về sức khỏe, y tế và các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường, thể dục, thể thao, văn hóa vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của các ngành, các cấp, các địa phương, gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể của tập thể, trách nhiệm cá nhân liên quan.

- Phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các đoàn thể tích cực tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, sức khỏe bản thân, gia đình trong tình hình mới. Thường xuyên tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động và giám sát các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Triển khai các biện pháp nâng cao sức khỏe nhân dân

2.1. Sở Y tế

- Tăng cường và nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, tạo điều kiện thuận lợi để người dân dễ tiếp cận với các dịch vụ y tế có chất lượng để mọi người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số và các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam: Chương trình dinh dưỡng, phòng chống thiếu Vitamin A, phòng chống rối loạn thiếu hụt Iốt, chương trình sữa học đường...

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về tuổi thọ trung bình, chiều cao của nam nữ tuổi 18, tỷ lệ người béo phì trên địa bàn tỉnh, nhằm có chỉ số cơ bản định hướng chỉ tiêu thực hiện kế hoạch giai đoạn đến năm 2030 (*thực hiện trước năm 2021*).

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thường xuyên duy trì và phát triển các phong trào rèn luyện thân thể, đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trong các cơ quan, đơn vị, nhà trường và cộng đồng dân cư. Khai thác hiệu quả các thiết chế thể dục thể thao. Vận động và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, không gian để người dân tham gia luyện tập, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao với nhiều hình thức hoạt động gắn với gìn giữ bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xóa bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.

2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp tập luyện ngoài nhà trường (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án y tế trường học gắn với y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong nhà trường, cơ sở giáo dục khác, giáo dục và phát triển toàn diện trẻ em trong hệ thống giáo dục, phòng

chống tai nạn thương tích trẻ em trong nhà trường, cơ sở giáo dục khác (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện có hiệu quả việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc; chống lạm dụng hóa chất trong chăn nuôi, trồng trọt.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án tuyên truyền, vận động để người dân thực hiện tốt vệ sinh môi trường nông thôn; đề án đảm bảo nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh cho khu vực nông thôn (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

2.5. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy định về dinh dưỡng, tăng cường bổ sung vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm, thực phẩm.

2.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai tốt công tác bảo vệ sức khỏe người lao động; phòng chống bệnh nghề nghiệp; an toàn lao động; phòng chống mại dâm, cai nghiện ma túy.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án về phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, bảo vệ chăm sóc trẻ em (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y, dược phù hợp với yêu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong tỉnh.

2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện hiệu quả giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, làng nghề, khu đô thị, các lòng hồ, dòng sông, suối...tới sức khỏe người dân.

2.9. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tập trung chỉ đạo, thực hiện công tác phòng chống, cai nghiện ma túy hàng năm.

2.10. UBND các huyện, thành phố.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án và các nhiệm vụ liên quan đến công tác nâng cao sức khỏe tại địa phương.
- Quan tâm, tạo điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

3. Nâng cao năng lực y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở

3.1. Sở Y tế

- Tập trung nâng cao chất lượng của y tế cấp xã để thực hiện tốt vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Xây dựng kế hoạch thực hiện các Đề án: Quản lý sức khỏe cộng đồng bằng sổ điện tử; phát triển mạng lưới khám, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình; xây dựng mô hình điểm bác sỹ gia đình ở vùng thuận lợi (*thực hiện từ năm 2019*).

- Thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế cơ sở giai đoạn 2016-2020” theo Quyết định số 153-QĐ/TU, ngày 16/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới theo Quyết định 2348/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn đến năm 2025 (*hoàn thành trong quý III/2018*).

- Nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sau khi được thành lập, đáp ứng yêu cầu chủ động kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn, duy trì chuẩn quốc gia về y tế dự phòng và chuẩn ISO/IEC 17025 trong lĩnh vực xét nghiệm. Hàng năm xây dựng và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn, dịch bệnh nguy hiểm xảy ra.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án bảo đảm an ninh trật tự trong các cơ sở y tế; xây dựng phương án để ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp xảy ra, đặc biệt là các dịch bệnh mới nổi và phát sinh trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện mở rộng số lượng vắc xin tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế; hướng dẫn chế độ dinh dưỡng bổ sung phù hợp với từng lứa tuổi. Duy trì, thực hiện có hiệu quả chiến lược loại trừ bệnh sốt rét; công tác loại trừ bệnh lao theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường triển khai các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; tuyên truyền, vận động nhân dân khám sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh việc quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của trạm y tế xã, triển khai các chương trình, mục tiêu về y tế, quản lý hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đẩy mạnh công tác kết hợp quân - dân y, phát triển mạng lưới y tế ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công, người dân ở vùng đặc biệt khó khăn. Triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, khám và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng chống HIV/AIDS, phòng các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, kiểm soát bệnh tật; thực hiện hiệu quả các hoạt động chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

3.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế tuyên truyền vận động khuyến khích người dân khám, chữa bệnh tại y tế cơ sở, tạo điều kiện để y tế cơ sở phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ưu tiên các chương trình, dự án đầu tư cho y tế cơ sở và các hoạt động nâng cao sức khỏe nhân dân.

3.4. UBND các huyện, thành phố

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân về rèn luyện sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống các bệnh không lây nhiễm...

- Quan tâm đầu tư cho y tế dự phòng, y tế cơ sở đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong tình hình mới.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

4.1. Sở Y tế

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh các tuyến, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở nhằm tăng sự hài lòng của người bệnh; phát triển các bệnh viện vệ tinh của tỉnh; đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức và xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả quy trình đảm bảo an toàn người bệnh, kiểm soát tốt tai biến y khoa, tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện, kháng kháng sinh, dinh dưỡng tiết chế, chăm sóc toàn diện người bệnh.

- Khuyến khích phát triển các cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập, từng bước tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trên địa bàn.

- Thực hiện phát triển y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe. Tăng chỉ tiêu số lượt khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền các tuyến, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở. Phát huy vai trò của Hội đông y, các cơ sở khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền. Phát triển hệ thống phục hồi chức năng trong các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa.

- Thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh; liên thông công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám, chữa bệnh theo lộ trình của Bộ Y tế gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, giảm phiền hà, giảm thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho người dân khi đi khám, chữa bệnh. Thực hiện lộ trình bệnh án điện tử, khám, chữa bệnh từ xa tại các cơ sở khám, chữa bệnh trong toàn tỉnh *(thực hiện từ năm 2019)*.

4.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, giảm phiền hà trong giám định, thanh toán bảo hiểm y tế. Phối hợp với Sở Y tế thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử và phần mềm quản lý y tế cơ sở để tạo thuận lợi cho người dân trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế; trong giám định, thanh toán với các cơ sở y tế; kết nối dữ liệu thẻ bảo hiểm y tế với cơ sở khám chữa bệnh chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật; tích hợp dữ liệu tham gia bảo hiểm y tế với dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội và mã số định danh công dân.

4.3. UBND các huyện, thành phố

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy hoạch phát triển hệ thống y tế giai đoạn đến năm 2020 theo Nghị quyết HĐND tỉnh thuộc phạm vi quản lý của địa phương; đồng thời chỉ đạo các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý đầu tư phát triển kỹ thuật mới, kỹ thuật cao để người dân tin tưởng vào chất lượng dịch vụ tuyến dưới mà không phải vượt lên tuyến trên.

5. Phát triển nhân lực, khoa học - công nghệ y tế; quản lý, phát triển ngành được.

5.1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung đào tạo, bồi dưỡng, rèn

luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt là đào tạo bác sỹ, bác sỹ chuyên khoa sau đại học, bác sỹ gia đình, đại học dược, cao đẳng, đại học điều dưỡng; nghiên cứu, tham mưu cho tỉnh đề án đào tạo nguồn nhân lực y tế có chất lượng cao giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật tiên tiến cho đội ngũ cán bộ y tế của tỉnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về đào tạo, tuyển dụng, đãi ngộ, thu hút, giữ chân cán bộ y tế, nhất là những người công tác tại vùng đặc biệt khó khăn và công tác lâu dài tại tỉnh. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cơ sở y tế.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo đủ thuốc, có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng của nhân dân trong tỉnh.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quyền phân phối thuốc; truy xuất nguồn gốc thuốc, hạn chế tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và triển khai đề án thừa kế, bảo tồn, phát triển các nguồn dược liệu quý hiếm; khai thác bền vững nguồn dược liệu tự nhiên; phát triển các bài thuốc vị thuốc y học cổ truyền và phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc. Tuyên truyền, vận động nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam, thuốc y học dân tộc.

- Tập trung đồng bộ các giải pháp để triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh.

5.2. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tăng cường công tác phòng chống việc kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế giả, kém chất lượng và các hàng hóa có nguy cơ gây hại đến sức khỏe.

5.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh xây dựng khu nuôi, trồng dược liệu tập trung, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng từng vùng; có chính sách đặc thù phát triển dược liệu, hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu.

6. Thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước, của tỉnh về y tế và bảo hiểm y tế

6.1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho tỉnh chính sách nhằm phát triển nguồn nhân lực ngành y tế bảo đảm cơ cấu, cân đối hợp lý, đủ số lượng, có chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển y tế cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sức khỏe cá nhân, phòng chống và kiểm soát bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm tại các trạm y tế xã theo quy định.

- Đảm bảo nguồn vốn, tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo của tỉnh.

6.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, người lao động tham gia bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, học sinh sinh viên để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; phối hợp với Sở Y tế thực hiện có hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

7. Đổi mới hệ thống tổ chức và cung cấp dịch vụ y tế

Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan:

- Thực hiện đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng: Tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền.

- Thực hiện nghiêm quy định luân phiên người hành nghề trong các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh: Luân phiên giữa bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện và ngược lại; giữa các huyện; giữa trung tâm y tế huyện với trạm y tế xã và ngược lại; giữa các xã để nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

- Xây dựng đề án sắp xếp các đơn vị, trung tâm y tế làm nhiệm vụ dự phòng tuyến tỉnh thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (*hoàn thành trong năm 2018*).

- Xây dựng đề án chuyển đổi, thực hiện thống nhất mô hình 08 Trung tâm y tế cấp huyện, thành phố thực hiện đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác (*hoàn thành trước quý II/2020*).

- Xây dựng đề án sắp xếp, chuyển nguyên trạng 10 Phòng khám đa khoa khu vực về Trung tâm y tế huyện; chuyển đổi 4 Phòng khám đa khoa khu vực thành đơn nguyên điều trị; giải thể Phòng khám đa khoa khu vực Pắc Ma huyện Mường Tè; nâng cấp Phòng khám đa khoa Pa Há thành cơ sở 2 Trung tâm y tế huyện Sìn Hồ và thành lập 03 trạm y tế: Chăn Nưa, Tả Ngáo huyện Sìn Hồ; Phúc Khoa

huyện Tân Uyên (hoàn thành trong năm 2018).

- Phối hợp thực hiện sáp nhập Trường Trung cấp Y tế vào Trường Cao đẳng cộng đồng tỉnh (thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh).

- Tập trung thực hiện, hoàn thiện các khoa, phòng của Bệnh viện đa khoa tỉnh theo phân hạng bệnh viện của Bộ Y tế, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh (hoàn thành trong năm 2019).

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm cấp cứu 115 khi đảm bảo đủ điều kiện cần thiết theo quy định (thực hiện từ nay đến năm 2025).

- Xây dựng và triển khai thực hiện đề án: Thành lập các bệnh viện chuyên khoa tỉnh: Sản nhi, Tâm thần, Nội tiết (thực hiện trong giai đoạn 2026-2030, sau khi hoàn chỉnh Bệnh viện đa khoa tỉnh).

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao sức khỏe nhân dân

8.1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch và tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này (Hoàn thành trong tháng 7 năm 2018).

- Xây dựng và đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường rèn luyện thân thể, tập thể dục thể thao, dinh dưỡng hợp lý; lợi ích của tiêm chủng; khám, sàng lọc phát hiện sớm bệnh, tật; nói không với ma túy; hạn chế tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có ga; thực hiện ăn chín uống sôi; giữ vệ sinh môi trường sống, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Cùng cố phát triển mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến thôn, bản; xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

8.2. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền rộng rãi về các nội dung của Nghị quyết 20-NQ/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến đông đảo các tầng lớp nhân dân.

8.3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung của Nghị quyết 20-NQ/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này.

9. Đổi mới và đảm bảo tài chính y tế

9.1. Sở Y tế

- Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Đẩy mạnh phương thức nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới (*thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương*).

- Từng bước đổi mới về cơ chế quản lý tài chính y tế, xây dựng lộ trình thực hiện tự chủ về tài chính của cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025.

- Triển khai gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả và gói dịch vụ y tế cơ bản do Nhà nước chi trả phù hợp với khả năng chi trả của quỹ bảo hiểm y tế và ngân sách nhà nước (*thực hiện năm 2018*).

9.2. Sở Tài chính

- Cân đối nguồn ngân sách, tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng đầu tư ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế để có nguồn lực triển khai toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước, dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng.

9.3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Thực hiện các giải pháp để quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế tiết kiệm, hiệu quả. Phối hợp với Sở Y tế triển khai đồng bộ các giải pháp để hạn chế việc sử dụng dịch vụ quá mức cần thiết, không phù hợp với yêu cầu chuyên môn khám, chữa bệnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép các nhiệm vụ, chỉ tiêu, mục tiêu của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kế hoạch số 136-KH/TU vào nội dung kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các sở, ngành, địa phương. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác thông tin truyền thông, vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng phấn đấu thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch số 136-KH/TU.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên

Phổ biến, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh. Giám sát việc thực hiện Kế hoạch số 136-KH/TU và Kế hoạch này.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tập trung chỉ đạo, thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo Kế hoạch này và phân cấp quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc, phát sinh, các sở, ngành, địa phương kịp thời đề xuất gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Tông Thanh Hải